

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **86/2020/HS-ST**
Ngày 28/9/2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đường Anh Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Anh;
Ông Đặng Văn Nga.

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Quyết Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tất Bắc - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 80/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Phạm Thành L, sinh ngày 02/9/1989; nơi sinh tỉnh An Giang; tên gọi khác: Không.

Nơi cư trú: Khóm 4, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang; chỗ ở hiện nay: Ấp 1, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Hữu T (đã chết) và bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1961; gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ 3 và chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số: 786/L-ĐTTH ngày 28/4/2020 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu; bị cáo có mặt.

- *Bị hại:* Anh Chau Sóc C, sinh năm 1997; nơi cư trú: Ấp V, xã V, huyện T, tỉnh An Giang. (vắng mặt)

- *Người đại diện theo ủy quyền của bị hại:* Bà Neàng Som M, sinh năm 1987; nơi cư trú: Ấp 5, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai, là chị của bị hại. (Theo văn bản ủy quyền ngày 04/5/2020). (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Phan Thị Yến N, sinh năm 1990; nơi cư trú: Ấp B, xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 45 phút ngày 28/7/2019, Phạm Thành L không có giấy phép lái xe theo quy định, sau khi đã uống bia L điều khiển xe mô tô Sirius hiệu Yamaha dung tích xi lanh 113cm³ biển số 60B5-722.83 lưu thông trên đường ĐT768 hướng từ xã Tân Bình về xã Thiện Tân, huyện Vĩnh Cửu tốc độ khoảng 40km/giờ. Khi xe mô tô do L điều khiển lưu thông đến cầu Tân Trạch tại km 12+600 thuộc ấp 5, xã Thạnh Phú, huyện Vĩnh Cửu, đoạn đường hai chiều, chiều rộng mặt đường 14,10m có vạch phân tuyến liền ở giữa, L thấy phía trước cùng chiều có một số xe mô tô đang lưu thông nên L tăng tốc lấn trái qua tìm đường vượt các xe phía trước. Lúc này L phát hiện xe mô tô Winner hiệu Honda biển số 67F1-386.76 do anh Châu Sóc C, sinh năm 1997, ngụ tại ấp V, xã V, huyện T, tỉnh An Giang điều khiển lưu thông hướng ngược lại pha đèn làm L chói mắt nên L nhắm mắt lại. Khi L mở mắt ra thì khoảng cách giữa hai xe mô tô từ 02 - 03m nên không kịp xử lý đã để phần đầu phía trước bên trái xe mô tô do L điều khiển va chạm vào phần đầu phía trước bên trái xe mô tô do anh Châu Sóc C điều khiển gây tai nạn giao thông. Hậu quả vụ tai nạn anh Châu Sóc C và Phạm Thành L bị thương được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Đồng Nai, 02 xe mô tô hư hỏng.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 19 giờ 30 phút ngày 28/7/2019, và biên bản khám nghiệm hiện trường (dụng lại) lập hồi 09 giờ ngày 30/10/2019, xác định:

- Đoạn đường xảy ra vụ tai nạn giao thông tại km 12+600 đường ĐT768 thuộc ấp 5, xã Thạnh Phú, huyện Vĩnh Cửu là đường hai chiều được trải nhựa thẳng, phẳng; có vạch phân tuyến liền ở giữa; mặt đường có chiều rộng là 14m10.

- Tại hiện trường lấy trụ điện số 020 dựng đứng ngoài mặt đường bên lề trái theo hướng đi từ xã Thiện Tân về xã Tân Bình làm điểm mốc cố định.

Chọn lề đường bên phải theo hướng đi từ xã Thiện Tân về xã Tân Bình làm mép lề chuẩn để đo hiện trường ghi nhận các dấu vết:

- Mặt đường trên cầu Tân Trạch phát hiện nhiều mảnh vỡ nhựa của xe mô tô biển số 60B5-722.83 và xe mô tô biển số 67F1-386.76 nằm trên mặt đường bên phải theo hướng đi từ xã Thiện Tân về xã Tân Bình gần vị trí xe mô tô biển số 67F1-386.76.

- Vết cày 1 dài 5m35 nằm trên mặt đường nhựa kéo dài theo hướng từ xã Thiện Tân về xã Tân Bình. Điểm đầu vết cày cách mép lề chuẩn là 4m75. Điểm cuối vết cày tiếp giáp với góc để chân trước bên phải xe mô tô 67F1-386.76.

- Vết cày 2 dài 3m20 nằm trên mặt đường nhựa kéo dài theo hướng từ xã Tân Bình về xã Thiện Tân. Điểm đầu vết cày cách mép lề chuẩn là 5m70. Điểm cuối vết cày tiếp giáp với góc để chân trước bên trái xe mô tô 60B5-722.83.

- Xe mô tô biển số 67F1-386.76 ngã bên phải, đầu xe nằm quay chệch 30⁰ về hướng xã Tân Bình, đuôi xe hướng xã Thiện Tân; trục trước cách mép lề chuẩn là 6m00, trục sau cách lề chuẩn là 4m75.

- Xe mô tô biển số 60B5-722.83 ngã bên trái, đầu xe nằm quay về hướng xã Thiện Tân, đuôi xe hướng xã Tân Bình; trục trước cách mép lề chuẩn là

7m70, trục sau cách lề chuẩn là 8m20.

Tại Biên bản khám nghiệm phương tiện hồi 09 giờ 30 phút và 10 giờ ngày 18/10/2019, xác định:

- Xe mô tô biển số 67F1-386.76 lớp, vành bánh trước cong bề võ kích thước 28 x 11 x 4cm vắng rời khỏi vị trí; mặt nạ phía trước bề võ vắng rời khỏi vị trí; ốp nhựa bên trái, đèn chiếu sáng phía trước vắng rời khỏi vị trí; trục trước bên trái gãy rời khỏi vị trí; cụm đèn chuyển hướng trái, phải bề võ vắng rời khỏi vị trí; ống giảm sóc bên trái phía trước bị cong theo hướng từ trước ra sau; yếm chắn bùn, yếm chắn gió phía trước bên trái bề võ vắng rời khỏi vị trí; biển số xe gãy vắng rời khỏi vị trí; gác để chân phía sau bên phải vắng rời khỏi vị trí; cần số, gác để chân phía trước bên trái bị cong gập theo hướng từ trước ra sau. Tình trạng phương tiện hư hỏng.

- Xe mô tô biển số 60B5-722.83 gương chiếu hậu gãy vắng rời khỏi vị trí; ốp mặt nạ phía trước bên trái, yếm chắn gió, đèn chuyển hướng phía trước bên trái gãy vắng rời khỏi vị trí; yếm chắn bùn phía trước bề võ vắng rời khỏi vị trí; lớp bánh trước bề, vành bánh trước kim loại mặt bên trái bề kích thước 24 x 3cm vắng rời khỏi vị trí; trục lái, ống giảm sóc phía trước bên trái bị cong theo hướng từ trước ra sau; cần số phía trước, gác để chân phía trước bên trái cong gập theo hướng từ trước ra sau; vết bề nhựa kích thước 26 x 12cm mặt ngoài phía dưới chắn bùn bên phải gãy vắng rời khỏi vị trí. Tình trạng phương tiện hư hỏng.

Tại Bản kết luận giám định cơ chế hình thành dấu vết số: 80/KLGD-PC09 ngày 13/02/2020 của Giám định viên Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

- Hệ thống dấu vết nứt vỡ, trượt xước tại các chi tiết phía trước bên trái: Ốp nhựa đầu xe, cụm đèn trước, yếm chắn gió, vè chắn bùn bánh trước; cong vành, biến dạng chạng ba phuộc trước, niềng bánh trước, cần vào số cùng khung gác chân trước của xe mô tô biển số 67F1-386.76 hình thành do quá trình va chạm với các chi tiết phía trước bên trái tương ứng của xe mô tô biển số 60B5-722.83 khi hai xe va chạm trong trạng thái ngược chiều lưu thông.

- Hệ thống dấu vết trượt xước, mài mòn tại các chi tiết bên phải trên cả hai xe mô tô biển số: 67F1-386.76 và xe mô tô biển số: 60B5-722.83 hình thành do quá trình va chạm với mặt đường khi xe ngã.

Tại Công văn số: 08/PC09(Đ2) ngày 08/4/2020 của Giám định viên Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai giải thích nội dung kết luận giám định như sau:

- Khả năng xe mô tô biển số 60B5-722.83 ngay liền sau khi va chạm với xe mô tô biển số 67F1-386.76 đã bị quăng quật tạo dấu vết trượt xước, mài mòn trên cả hai bên của xe.

- Dấu vết trượt xước, mài mòn tại đầu gác chân trước bên trái của xe mô tô biển số 60B5-722.83 hình thành do quá trình va chạm với mặt đường khi xe ngã (tạo vết cày 2 được ghi nhận tại hiện trường).

- Dấu vết trượt xước, mài mòn tại đầu gác chân sau bên phải của xe mô tô biển số 67F1-386.76 hình thành do quá trình va chạm với mặt đường khi xe ngã (tạo vết cày 1 được ghi nhận tại hiện trường).

Tại Kết luận định giá tài sản số: 144/KL-ĐGTS ngày 25/6/2020 của Hội

đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Vĩnh Cửu kết luận giá trị thiệt hại của xe mô tô hiệu Honda Winner biển số 67F1-386.76 là 16.397.350 đồng.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 1031/TgT/2019 ngày 04/12/2019 của Giám định viên Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Chau Sóc C là 93%.

Tại Phiếu kết quả xét nghiệm hóa sinh số: 19.0102.200633 ngày 22/8/2019 của Kỹ thuật viên Bệnh viện đa khoa Đồng Nai xác định định lượng Ethanol (cồn) trong máu của Chau Sóc C là 1.9g/l (QTKT-63). Phạm Thành L khai khi điều khiển xe mô tô biển số 60B5-722.83 tham gia giao thông đã uống bia; tuy nhiên Bệnh viện đa khoa Đồng Nai không tiến hành thu giữ mẫu và xét nghiệm ethanol (nồng độ cồn) nên không có căn cứ xử lý về tình tiết này.

Xử lý vật chứng tạm giữ:

- Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu tạm giữ 01 xe mô tô biển số 60B5-722.83; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 60B5-722.83. Kết quả xác minh xác định xe mô tô biển số 60B5-722.83 Phạm Thành L mua của bà Phan Thị Yến N, sinh năm 1990, ngụ tại ấp B, xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai khoảng tháng 4/2019 nhưng chưa làm thủ tục sang tên.

- 01 xe mô tô biển số 67F1-386.76; 01 chứng minh nhân dân số 352340580, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu đã trả lại cho người đại diện theo ủy quyền của bị hại.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bà Neàng Som M là người đại diện theo ủy quyền của bị hại Chau Sóc C yêu cầu Phạm Thành L phải bồi thường thiệt hại tổng số tiền 126.261.516 đồng chi phí chữa bệnh và chi phí sửa xe mô tô biển số 67F1-386.76.

Bản Cáo trạng số: 80/CT-VKSVC ngày 07/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu truy tố bị cáo Phạm Thành L về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu trình bày luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Thành L từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù; về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Buộc bị cáo bồi thường về dân sự cho bị hại theo yêu cầu; về xử lý vật chứng: Tiếp tục tạm giữ 01 xe mô tô biển số 60B5-722.83, số máy E3T6E188294, số khung RLCUE1710GY126846; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 60B5-722.83 (xe của bị cáo mua nhưng chưa làm thủ tục sang tên) để đảm bảo thi hành án; về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo không phát biểu tranh luận và không trình bày lời bào chữa.

Ý kiến của người đại diện theo ủy quyền của bị hại: Bà Neàng Som M không phát biểu tranh luận và có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại theo như yêu cầu và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin lỗi gia đình bị hại và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có điều kiện đi làm kiếm tiền bồi thường cho bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 45 phút ngày 28/7/2019, tại cầu Tân Trạch đoạn km 12+600 đường ĐT768 thuộc ấp 5, xã Thanh Phú, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai; đoạn đường hai chiều, chiều rộng mặt đường 14,10m có vạch phân tuyến liền ở giữa; Phạm Thành L không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô biển số 60B5-722.83 với vận tốc khoảng 40km/h vượt bên trái các phương tiện tham gia giao thông khác, lần qua tìm đường dẫn đến va chạm với xe mô tô biển số 67F1-386.76 do anh Châu Sóc C điều khiển trên phần đường chiều ngược lại gây tai nạn giao thông, phần đầu phía trước bên trái xe mô tô do L điều khiển đã va chạm vào phần đầu phía trước bên trái xe mô tô do anh Châu Sóc C điều khiển. Hậu quả vụ tai nạn làm anh Châu Sóc C bị thương tích nặng.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 1031/TgT/2019 ngày 04/12/2019 của Giám định viên Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Châu Sóc C là 93%. Bị cáo, bị hại và người đại diện theo ủy quyền của bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định pháp y tỷ lệ tổn thương cơ thể và kết luận giá trị thiệt hại của xe mô tô hiệu Honda Winner biển số 67F1-386.76.

Bị cáo Phạm Thành L khai khi điều khiển xe mô tô biển số 60B5-722.83 tham gia giao thông đã uống bia; tuy nhiên khi vào nhập viện điều trị Bệnh viện đa khoa Đồng Nai không tiến hành thu giữ mẫu và xét nghiệm ethanol (nồng độ cồn) nên không có căn cứ xử lý bị cáo về tình tiết này.

Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo với các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập thể hiện tại hồ sơ, nhận thấy hành vi của bị cáo Phạm Thành L đã vi phạm khoản 1 Điều 9; điểm a khoản 5 Điều 14 của Luật giao thông đường bộ; ngoài ra bị cáo còn phạm vào tình tiết định khung tham gia giao thông đường bộ mà “không có giấy phép lái xe theo quy định” nên có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phạm Thành L đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", tội danh và hình phạt được qui định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của

Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào trật tự an toàn giao thông, gây thiệt hại cho sức khỏe của bị hại. Do vậy cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm để bị cáo lấy đó làm bài học cho mình mà tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, đồng thời cũng để răn đe và phòng ngừa chung tội phạm.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; với hoàn cảnh gia đình khó khăn nhưng bị cáo cũng đã tích cực vay mượn bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho bị hại với số tiền 20.000.000 đồng; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu; gia đình bị hại có ý kiến đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; khi xảy ra tai nạn bị cáo cũng bị thương tích gây chân trái (T) là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ nêu trên để quyết định hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung, theo qui định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật hình sự qui định “Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”. Do hoàn cảnh gia đình bị cáo đang gặp nhiều khó khăn nên Hội đồng xét xử không xem xét về việc áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bà Neàng Som M là người đại diện theo ủy quyền của bị hại Chau Sóc C, đồng thời ông Chau S và bà Neàng Som B là cha mẹ của C cũng có văn bản ủy quyền cho bà M, yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe và tài sản bị xâm phạm (chi phí sửa xe mô tô biển số 67F1-386.76) với tổng số tiền 126.261.516 đồng theo đơn yêu cầu ngày 13/6/2020, ngoài ra không yêu cầu bồi thường thêm khoản tiền nào khác. Ngày 15/9/2020, bị cáo đã bồi thường trước số tiền 20.000.000 đồng. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo và bà Neàng Som M đã thỏa thuận được phần bồi thường dân sự nên ghi nhận việc bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho bị hại Chau Sóc C số tiền còn lại 106.261.516 đồng.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 xe mô tô biển số 67F1-386.76; 01 chứng minh nhân dân số 352340580, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu đã trả lại cho người đại diện theo ủy quyền của bị hại là đúng quy định pháp luật.

Đối với 01 xe mô tô biển số 60B5-722.83, số máy E3T6E188294, số khung RLCUE1710GY126846; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 60B5-722.83; xe này mang tên bà Phan Thị Yên N, sinh năm 1990, ngụ tại ấp B, xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai do bị cáo mua lại tại tiệm mua bán xe vào tháng 4/2019 (bị cáo không nhớ tên, địa chỉ) trên đường Nguyễn Ái Quốc, thuộc phường Tân Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai nhưng chưa làm thủ tục sang tên; nên cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[8] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47 và Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 45, Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 327, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 589; Điều 590 và Điều 593 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Thành L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Phạm Thành L 03 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

2. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Ghi nhận việc bị cáo bồi thường cho bị hại Chau Sóc C số tiền 106.261.516đ (Một trăm lẻ sáu triệu hai trăm sáu mươi một ngàn năm trăm mười sáu đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Tiếp tục tạm giữ 01 xe mô tô biển số 60B5-722.83, số máy E3T6E188294, số khung RLCUE1710GY126846; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 60B5-722.83 (xe của bị cáo mua nhưng chưa làm thủ tục sang tên) để đảm bảo thi hành án. (Tình trạng xe hư hỏng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08/9/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai).

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 5.313.000đ (Năm triệu ba trăm mười ba ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện theo ủy quyền của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- Công an huyện Vĩnh Cửu;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện Vĩnh Cửu;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu;
- Bị cáo;
- Bị hại; Người đại diện theo ủy quyền của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đường Anh Sơn